



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

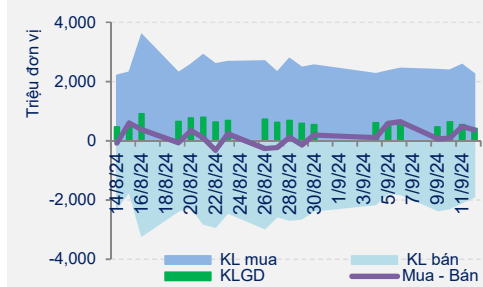
12/9/2024

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

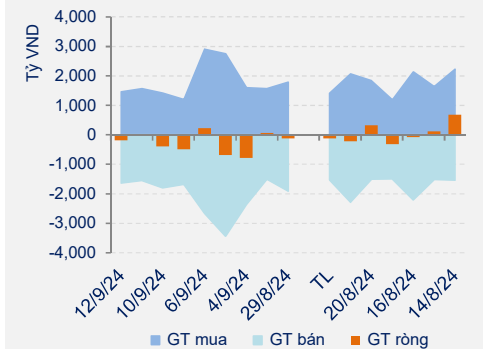
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,256.35	231.90
% Thay đổi	↑ 0.25%	↑ 0.19%
KLGD (CP)	405,885,945	47,296,330
GTGD (tỷ đồng)	10,457.37	947.69
Tổng cung (CP)	1,894,377,078	73,821,100
Tổng cầu (CP)	2,260,994,446	59,469,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	50,327,573	3,551,732
KL mua (CP)	39,504,359	1,286,120
GT mua (tỷ đồng)	1,452.45	46.33
GT bán (tỷ đồng)	1,639.76	75.64
GT ròng (tỷ đồng)	(187.32)	(29.32)

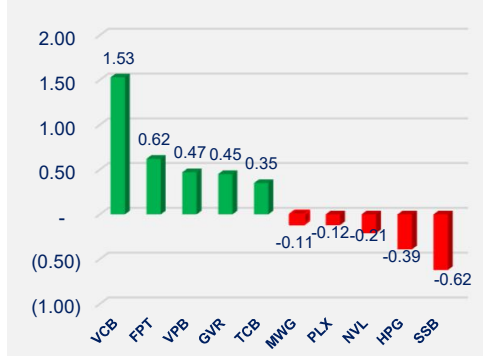
Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Các cổ phiếu có ảnh hưởng nhất đến VN-INDEX



“Các doanh nghiệp lớn cần phát huy vai trò tiên phong trong đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, ứng dụng và làm chủ khoa học - công nghệ trong thời đại cách mạng công nghiệp lần thứ 4; tiên phong trong hội nhập quốc tế, đầu tư ra nước ngoài hiệu quả; tiên phong khai thác hiệu quả các nguồn lực của đất nước; tiên phong trong nghiên cứu, thực hiện chính sách đột phá phát triển kinh tế - xã hội đi đôi với làm tốt an sinh xã hội; tiên phong trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, quản trị thông minh trong phát triển doanh nghiệp”, Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng nhấn mạnh tại Hội nghị Thường trực Chính phủ với các doanh nghiệp tư nhân lớn ngày 12/09.

Ảnh hưởng tâm lý tích cực từ Thị trường Chứng Khoán Mỹ đêm qua (Dowjones tăng +0,31% lên mốc 40.861,71 điểm), VN-INDEX mở cửa phiên sáng nay trong sắc xanh, và thời điểm cao nhất VN-INDEX tăng đến mốc 1.260,93 điểm. Đỉnh điểm của chỉ số được duy trì và chỉ hạ nhiệt vào cuối phiên, đóng cửa VN-INDEX tăng +3,08 điểm (+0,25%) lên mốc 1.256,35 điểm. HNX-INDEX kết phiên tại mốc 231,90 điểm (+0,45 điểm, tương ứng +0,19%). Độ rộng thị trường cả 2 sàn tích cực với 167 cổ phiếu tăng giá, 130 cổ phiếu giảm giá, 77 cổ phiếu tham chiếu tại HOSE. HNX giao dịch với 86 cổ phiếu tăng giá, 53 cổ phiếu tham chiếu và 58 cổ phiếu giảm giá.

Thanh khoản trên cả 2 sàn giảm mạnh so với phiên giao dịch trước đó khi khối lượng khớp lệnh -26,30% tại HOSE và -15,43% tại HNX. Khối ngoại phiên hôm nay tiếp tục đã bán ròng với -187,67 tỷ đồng tại HOSE tập trung tại mã VPB (-75,49 tỷ), VCI (-57,62 tỷ), HDB (-47 tỷ) và HPG (-41,38 tỷ)...ở chiều ngược lại, mua ròng FPT (+116,73 tỷ), VHM (+38,80 tỷ)... Cùng với đó, bán ròng từ khối ngoại cũng diễn ra trên sàn HNX với -28,31 tỷ đồng, tập trung tại các mã SHS (-27,33 tỷ), MBS (-17,74 tỷ) và VFS (-1,08 tỷ)..., chiều mua ròng nổi bật với PVS (+9,23 tỷ), NTP (+3,82 tỷ), BVS (+1,97 tỷ)...

Nhóm ngành tích cực nhất góp phần cho sự tăng điểm của thị trường hôm nay là Ngân Hàng với các mã TPB (+1,68%), VPB (+1,37%), TCB (+0,90%), VCB (+1,24%)...

Ngoài nhóm Ngân Hàng, một số nhóm cổ phiếu khác cũng có diễn biến ấn tượng như Công Nghệ Thông Tin, tiêu biểu như FPT (+1,30%), CMG (+0,99%), ELC(+0,64%)... Nhóm Hóa Chất giao dịch trong sắc xanh cổ phiếu DGC (+0,53%) và CSV (+2,21%) với thông tin về việc Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến về dự án Luật Hóa chất (sửa đổi) sáng nay. Ngành Phân Bón khởi sắc với DCM (+1,34%), DPM (+0,86%), BFC (+1,71%), LAS (+2,68%)...

Cổ phiếu Y Tế chứng kiến sự phân hóa với sắc xanh của DBD (+2,76%), DVN (+2%) tuy nhiên DCL và VHE tham chiếu (0%), và sắc đỏ của TNH (-0,64%), DVM (-1,04%)...

Ghi nhận trong phiên hôm nay, một số ngành khác chứng kiến nhiều mã giảm điểm như ngành Thép với HPG (-0,99%), HSG (-0,74%), NKG (-0,93%), TVN (-1,03%)...Nhóm ngành Bán Lê điều chỉnh với MWG (-0,44%), DGW (-1,62%), FRT (-0,89%), PET (-2,21%)...Đa số cổ phiếu ngành Chứng Khoán có một phiên giao dịch kém tích cực, cụ thể là MBS (-1,47%), VCI (-0,86%), SSI (-0,77%), VIX (-0,44%), HCM (-0,52%)...

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2409 tăng +4,50 điểm (-0,11%), đóng cửa tại 1.297,50 điểm. Chênh lệch -0,11 điểm so với VN30, các kỳ hạn xa hơn là VN30F2410 VN30F2412 VN30F2503 chênh lệch từ -3,11 điểm đến +5,29 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch -20,68% so với phiên trước, và thấp hơn mức trung bình 20 phiên. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2409, khả năng tiếp tục dao động trong biên độ 1.280 đến 1.330 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 46.023 giảm nhẹ so với phiên gần nhất là 46.451 cho thấy xu hướng đóng bớt các vị thế nắm giữ.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Sau tín hiệu phục hồi phiên hôm qua, VN-INDEX trong phiên hôm nay có diễn biến tích cực hơn, đầu phiên tăng lên vùng 1.260 điểm, chịu áp lực điều chỉnh nhẹ. Kết phiên VN-INDEX tăng 3,08 điểm (-0,25%) lên mức 1.256,35 điểm. VN-INDEX đang vượt lên vùng giá cao nhất năm 2023, nhưng vẫn giao dịch dưới các đường trung bình ngắn hạn. VN30 tăng 3,73 điểm (0,29%) lên mức 1.297,61 điểm, dưới vùng giá trung bình 20 phiên cũng như đỉnh giá tháng 3/2024 quanh 1.307 điểm.

Ngắn hạn xu hướng VN-INDEX vẫn kém tích cực khi giao dịch dưới vùng giá trung bình 20 phiên, tương ứng 1.265 điểm - 1.270 điểm. Dù đang phục hồi kiểm tra lại vùng giá này như kỳ vọng nhưng thanh khoản giảm khá mạnh trong phiên hôm nay, chỉ đạt 381,1 triệu cổ phiếu khớp lệnh, thấp nhất tính từ tháng 04/2023, cho thấy dòng tiền ngắn hạn vẫn chưa cải thiện, giá tăng trở lại. VN-INDEX có thể tiếp tục chịu áp lực điều chỉnh về vùng hỗ trợ tâm lý 1.250 điểm và phục hồi kiểm tra lại vùng kháng cự gần nhất hiện nay tương ứng quanh 1.265 điểm.

Xu hướng trung hạn vẫn duy trì tích lũy tích cực trong vùng 1.250 điểm - 1.255 điểm đến 1.300 điểm, mở rộng lên 1.320 điểm. Trong đó 1.255 điểm là vùng giá cao nhất năm 2023, 1.300 điểm - 1.320 điểm là các vùng kháng cự rất mạnh, đỉnh giá tháng 06 - 08/2022 và đỉnh giá các tháng đầu năm 2024. Điểm cân bằng của kênh giá tích lũy này là quanh vùng 1.280 điểm. Trong khi VN30 gặp kháng cự rất mạnh 1.330 điểm - 1.340 điểm, đỉnh giá tháng 6/2024. Cần lưu ý, thị trường chỉ có thể vượt qua các vùng đỉnh, kháng cự mạnh này, chỉ khi có các yếu tố hỗ trợ vĩ mô tốt, kết quả kinh doanh tăng trưởng vượt trội.

Trong ngắn hạn, chúng tôi cho rằng đây là vùng giá tương đối hợp lý đối với triển vọng tăng trưởng của thị trường. Nhà đầu tư có thể xem xét, cân nhắc gia tăng, mở rộng danh mục theo dõi giải ngân khi chỉ số VN-INDEX kiểm định vững chắc biên độ dưới 1.250 điểm - 1.255 điểm của kênh tích lũy trung hạn, với kỳ vọng thị trường sẽ cải thiện tốt hơn, dòng tiền có thể gia tăng trở lại sau khi FED bắt đầu có quyết định giảm lãi suất trong kỳ họp tuần sau. Trên quan điểm thận trọng, chúng tôi chờ thanh khoản thị trường cải thiện để xem xét mở rộng danh mục giải ngân mới. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã cổ phiếu đầu ngành, nền tảng cơ bản tốt, kết quả kinh doanh quý II tăng trưởng tốt, triển vọng kết quả kinh doanh quý III tăng trưởng tích cực.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo các mã cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị đính kèm để có lựa chọn phù hợp.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 12/9/2024

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỠI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu	T.trường Lợi nhuận	
PVD	26.40	26-27	30-31	24	23.0	59.8%	-17.0%	Theo dõi giải ngân
GAS	83.60	79-80.5	90-92	74	17.6	25.0%	5.2%	Theo dõi giải ngân
MBB	24.00	23-24	27-28	22	5.9	-0.1%	23.2%	Theo dõi giải ngân
VHM	43.10	38-39	45-47	36	8.1	-13.5%	11.3%	Theo dõi giải ngân
HDG	27.70	27-28.5	32-33	26	13.9	-7.4%	110.0%	Theo dõi giải ngân
NTL	20.55	17-19	24-25	16	3.3	1622.9%	105747.1%	Theo dõi giải ngân
VLB	38.57	36-37	42-44	34	9.9	38.7%	74.9%	Theo dõi giải ngân
BIC	32.50	27-29	33-34	27	7.6	25.7%	32.8%	Theo dõi giải ngân
SIP	73.20	68-70	76-78	66	14.2	16.5%	15.9%	Theo dõi giải ngân
LHG	36.85	32-34	39-40	30	9.6	142.7%	178.7%	Theo dõi giải ngân
DPR	40.95	38-39	44-45	36	14.4	59.6%	153.1%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
17/6/2024	CLX	15.68	16.8	26-28	15.5	-6.7%	Nắm giữ
18/7/2024	DPM	35.20	33.2	40-41	35	6.0%	Nắm giữ
24/7/2024	POW	12.90	12.8	14.4-14.8	13	0.8%	Nắm giữ
8/8/2024	BSR	23.31	22.6	27-28	23	3.1%	Nắm giữ

TIN VĨ MÔ**Đường sắt Bắc – Nam hoạt động trở lại, tuyến Hà Nội - Hải Phòng duy trì 2 đôi tàu**

Tính đến thời điểm ngày 12/9, tuyến đường sắt Bắc - Nam (tàu Thống Nhất) đã hoạt động bình thường trở lại sau các thông báo hủy chạy tàu do ảnh hưởng bão và hoãn lưu bão số 3. Các mức tàu Thống Nhất tiếp tục khai thác theo kế hoạch, ngoại trừ tàu SE20 xuất phát Đà Nẵng ngày 12/9 sẽ được bỏ. Hành khách không đi tàu này được trả lại vé, không thu phí đổi trả vé hoặc bố trí đi tàu khác nếu có nhu cầu. Do tình hình mưa lũ tại miền Bắc, từ ngày 12/9, ngành đường sắt tạm ngừng chạy một số đoàn tàu trên tuyến Hà Nội - Hải Phòng, chỉ khai thác 4 chuyến tàu mỗi ngày.

Giá chung cư tăng cao bất thường, Bộ Xây dựng yêu cầu kiểm soát biến động

Theo đánh giá của Bộ Xây dựng, thời gian vừa qua, nhiều địa phương trên cả nước đã chủ động triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về kinh doanh bất động sản, đầu tư, đất đai, nhà ở... và đã đạt được một số kết quả nhất định. Thị trường bất động sản đã có những đóng góp đáng kể vào sự phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an sinh xã hội của các địa phương. Tuy nhiên, sự phát triển của thị trường bất động sản chưa thực sự bền vững, còn tiềm ẩn yếu tố rủi ro. Tình trạng các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp vi phạm quy định pháp luật còn xảy ra tại một số địa phương. Điển hình là hiện tượng một số nhà đầu tư, người môi giới bất động sản tung tin đồn thổi, mua đi bán lại bất động sản, gây nhiễu loạn thông tin nhằm đẩy giá bất động sản lên cao để lợi dụng trục lợi. Đặc biệt, tại Hà Nội xảy ra tình trạng giá căn hộ chung cư tại một số dự án và nhà ở riêng lẻ tại một số khu vực như Tây Hồ, Hai Bà Trưng, Ba Đình, Hoàn Kiếm... tăng cao bất thường so với tình hình thị trường và nhu cầu của người dân.

Các quỹ đầu tư toàn cầu đổ xô vào chứng khoán Đông Nam Á khi Fed xoay trục

“Cơn sốt” mua vào đã kéo dòng vốn nước ngoài đổ vào khu vực này tăng tuần thứ năm liên tiếp, trong khi Chỉ số chứng khoán chung của khu vực Đông Nam Á MSCI ASEAN hiện đang giao dịch gần mức cao nhất kể từ tháng 4/2022. Lực hút đối với một loạt thị trường chứng khoán từ Indonesia đến Malaysia là các nhà đầu tư nước ngoài trước đó ít giao dịch tại đây, bên cạnh các chính sách hỗ trợ của địa phương cũng như mức định giá cổ phiếu hấp dẫn. Những lợi thế này đã tạo tiền đề để các nước Đông Nam Á tận dụng sự dịch chuyển của các nhà đầu tư toàn cầu khỏi các thị trường lớn hơn như Trung Quốc, đặc biệt là khi tình hình vẫn nhiều khó khăn ở nền kinh tế số hai thế giới. Ngân hàng Goldman Sachs đã nâng hạng cổ phiếu Thái Lan trong tháng này với kỳ vọng rằng Quỹ Vayupak do nhà nước mới thành lập sẽ cung cấp cả hỗ trợ về mặt tâm lý và thanh khoản, thu hút vốn nước ngoài trở lại thị trường. Tháng trước, ngân hàng Nomura cũng đã nâng hạng cổ phiếu Malaysia và Indonesia.

Kiểm soát chặt chẽ khâu mua bán, lưu hành hóa chất

Tiếp tục chương trình Phiên họp thứ 37, sáng 12/9, tại Nhà Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến về dự án Luật Hóa chất (sửa đổi).

Dự thảo Luật gồm 89 Điều, 10 Chương; quy định về hoạt động hóa chất, phát triển công nghiệp hóa chất, hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, an toàn trong hoạt động hóa chất, quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động hóa chất, quản lý nhà nước về hóa chất.



TIN DOANH NGHIỆP

Lô hàng cứu trợ đầu tiên được Bamboo Airways vận chuyển miễn phí đến Hà Nội

Các chuyến bay QH278 sau khi hạ cánh tại sân bay Nội Bài đã được đại diện Bamboo Airways đón hàng, bàn giao cho đại diện VACIP tại Hà Nội. Những lô hàng hóa cứu trợ vùng ảnh hưởng bão trong chiến dịch Cánh bay yêu thương của Bamboo Airways đã được tập kết và vận chuyển hỏa tốc đến Hà Nội trên hai chuyến bay QH278 và QH286. Theo đó, 150 thùng cháo tươi ăn liền đóng gói, tương đương với 1,2 tấn hàng hóa, đã được VACIP - Hiệp hội Chống hàng giả và Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam gửi từ Tp. Hồ Chí Minh cứu trợ người dân vùng ảnh hưởng bão ở miền Bắc. VACIP cũng là đơn vị đầu tiên gửi công văn khẩn tới Bamboo Airways và nhanh chóng được đội ngũ của hãng hàng không tiếp nhận, hỗ trợ hoàn thủ tục cần thiết để chất xếp hàng hóa lên máy bay.

EIB: Sau 10 năm, cổ đông EIB sắp được nhận cổ tức 2023 bằng tiền

Theo đó, EIB chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức bằng tiền tỷ lệ 3% (300 đồng/cổ phiếu). Ngày đăng ký cuối cùng là ngày 20/9 và ngày thanh toán sẽ là 4/10/2024. Với hơn 1,7 tỷ cổ phiếu đang lưu hành, ước tính Ngân hàng phải chi xấp xỉ 522 tỷ đồng cho đợt cổ tức này. Đây là đợt trả cổ tức bằng tiền của Eximbank trong 10 năm trở lại đây. Lần gần nhất cổ đông Eximbank nhận tiền mặt là vào tháng 6/2014.

Lãi suất SHB: Gửi 500 triệu đồng nhận 58 triệu đồng tiền lãi

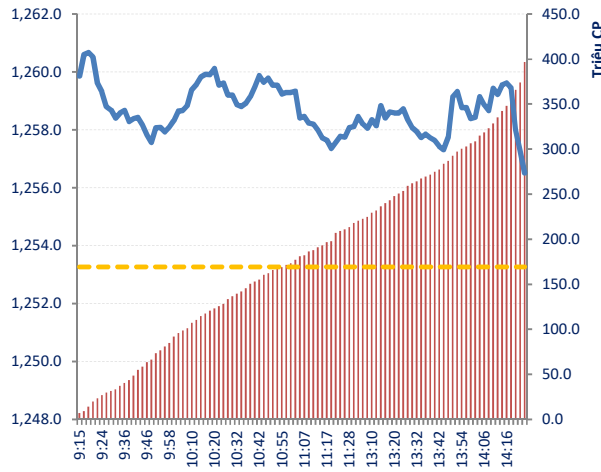
Đối với tiền gửi tiết kiệm tại quầy, lãi lãi cuối kỳ SHB niêm yết lãi suất huy động kỳ hạn 1 tháng và 2 tháng ở mức 3,3%/năm. Với kỳ hạn 3 - 5 tháng, lãi suất tiền gửi tiết kiệm ở mức 3,6%/năm. Kỳ hạn 6 - 11 tháng, khách hàng được hưởng mức lãi suất huy động là 4,7%/năm. Với kỳ hạn 12-15 tháng, SHB đang niêm yết mức lãi suất huy động là 5,2%/năm. Kỳ hạn 18 tháng là 5,3%/năm; kỳ hạn 24 tháng là 5,5%/năm và kỳ hạn 36 tháng hoặc từ 36 tháng trở lên là 5,8%/năm. Trong đó, 5,8%/năm là mức lãi suất huy động cao nhất khi gửi tiết kiệm thông thường tại quầy. Đáng chú ý, đối với các khoản tiền gửi tiết kiệm từ 2 tỉ đồng trở lên sẽ được áp dụng mức lãi suất cao hơn 0,1 điểm phần trăm so với hạn mức dưới 2 tỉ đồng, tương đương với mức 3,4 - 5,9%/năm.

PVI ước tổng mức khiếu nại tổn thất trên 2.000 tỷ đồng

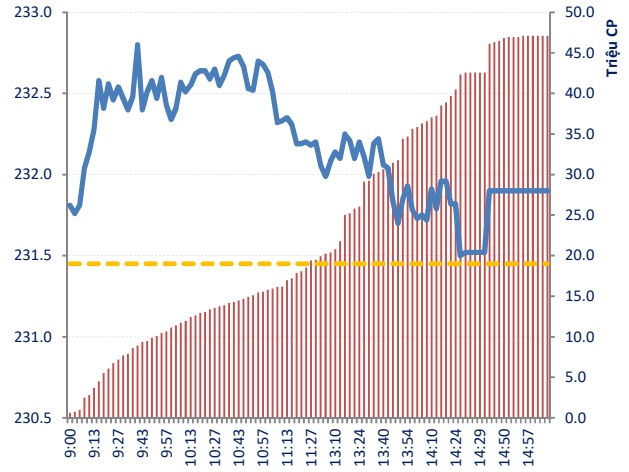
Tính đến chiều ngày 11/9/2024, Bảo hiểm PVI đã ghi nhận hơn 500 vụ tổn thất về bảo hiểm tài sản, ước tổng mức khiếu nại tổn thất hơn 2.000 tỷ đồng (không bao gồm tổn thất về bảo hiểm xe cơ giới và con người). Đây có thể là tổn thất lịch sử không mong muốn của ngành bảo hiểm Việt Nam nói chung và Bảo hiểm PVI nói riêng. Tuy nhiên, là doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ dẫn đầu thị trường, với tiềm lực tài chính vững vàng, dự phòng bồi thường đầy đủ và kinh nghiệm xử lý tổn thất chuyên nghiệp, Bảo hiểm PVI sẽ đảm bảo quyền lợi tối đa cho khách hàng với thời gian nhanh nhất.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

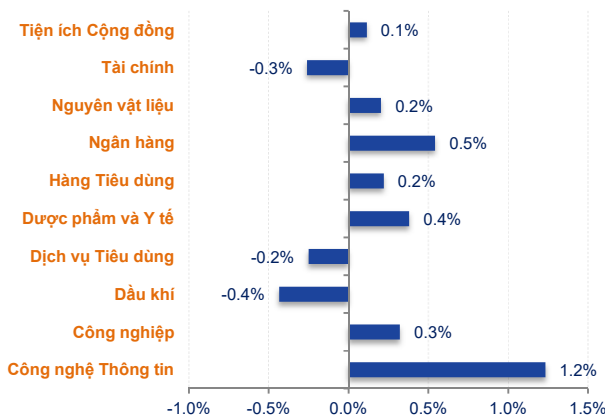
KLGD và VN-Index trong phiên



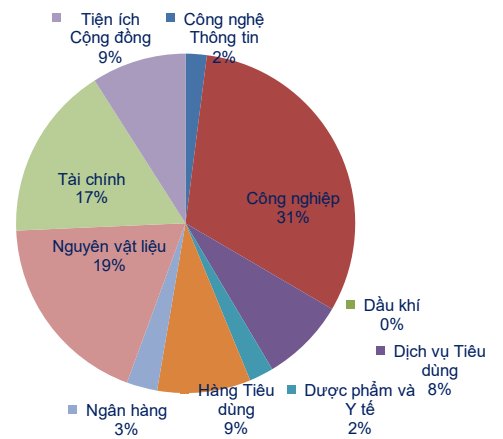
KLGD và HNX-Index trong phiên



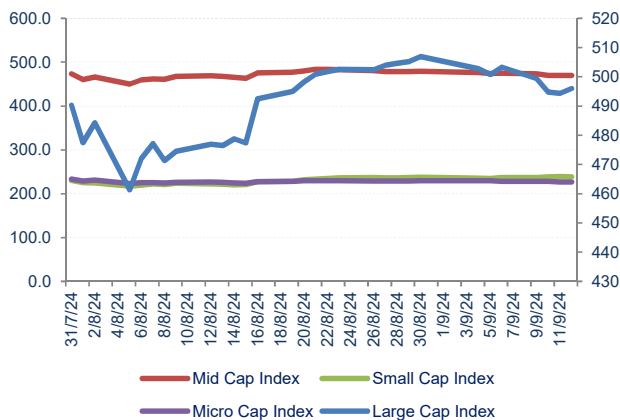
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



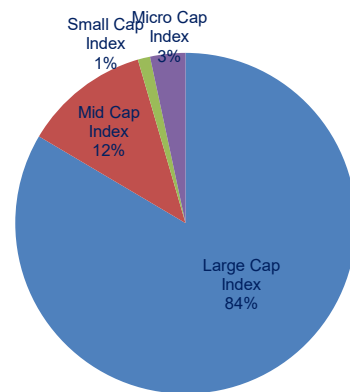
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



THÔNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	STB	1,127,100	VPB	4,091,600
2	CTG	961,451	NVL	1,911,364
3	VHM	898,136	HDB	1,789,900
4	FPT	883,416	VCI	1,692,830
5	SSB	799,500	HPG	1,632,648

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	226,100	SHS	1,840,500
2	NTP	51,881	MBS	657,000
3	BVS	49,800	VFS	82,800
4	VTZ	42,500	CEO	40,400
5	PVI	34,900	API	24,400

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
TPB	17.85	18.15	↑ 1.68%	28,878,901
EIB	18.35	18.35	⇒ 0.00%	24,363,800
VPB	18.25	18.50	↑ 1.37%	23,766,300
NVL	11.85	11.40	↓ -3.80%	17,869,100
TCB	22.10	22.30	↑ 0.90%	10,882,900

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HUT	16.50	16.50	⇒ 0.00%	6,836,020
SHS	14.80	14.70	↓ -0.68%	5,411,625
GKM	34.80	34.70	↓ -0.29%	3,975,607
DL1	7.40	7.00	↓ -5.41%	2,806,638
CEO	15.30	15.10	↓ -1.31%	2,347,324

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HU1	6.13	6.55	0.42	↑ 6.85%
AGM	3.25	3.47	0.22	↑ 6.77%
TCD	5.16	5.50	0.34	↑ 6.59%
SBT	12.60	13.40	0.80	↑ 6.35%
VCA	8.19	8.70	0.51	↑ 6.23%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VDL	12.50	13.70	1.20	↑ 9.60%
VE3	7.90	8.60	0.70	↑ 8.86%
PTD	5.70	6.20	0.50	↑ 8.77%
VC6	21.90	23.70	1.80	↑ 8.22%
ITQ	2.60	2.80	0.20	↑ 7.69%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VCI	43.80	33.40	-10.40	↓ -23.74%
DTT	18.00	16.75	-1.25	↓ -6.94%
SGR	46.85	43.60	-3.25	↓ -6.94%
COM	28.90	26.90	-2.00	↓ -6.92%
LBM	29.65	27.60	-2.05	↓ -6.91%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VCM	18.00	16.20	-1.80	↓ -10.00%
BTW	51.90	46.80	-5.10	↓ -9.83%
X20	10.80	9.80	-1.00	↓ -9.26%
NRC	3.30	3.00	-0.30	↓ -9.09%
KKC	6.70	6.10	-0.60	↓ -8.96%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
TPB	28,878,901	14.1%	2,145	8.5	1.1
EIB	24,363,800	9.8%	1,273	14.4	1.4
VPB	23,766,300	8.7%	1,530	12.1	1.1
NVL	17,869,100	4.9%	1,124	10.1	0.5
TCB	10,882,900	16.0%	3,048	7.3	1.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	6,836,020	0.5%	70	235.4	1.3
SHS	5,411,625	5.7%	688	21.4	1.1
GKM	3,975,607	18.0%	2,075	16.7	3.2
DL1	2,806,638	3.6%	475	14.7	0.5
CEO	2,347,324	2.6%	309	48.9	1.3

Top Độ biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HU1	↑ 6.9%	0.1%	16	415.6	0.4
AGM	↑ 6.8%	-530.4%	(13,812)	-	-
TCD	↑ 6.6%	2.1%	241	22.8	0.5
SBT	↑ 6.3%	6.6%	962	13.9	0.9
VCA	↑ 6.2%	1.4%	178	48.8	0.7

Top Độ biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VDL	↑ 9.6%	-14.9%	(1,776)	-	1.2
VE3	↑ 8.9%	3.8%	550	15.6	0.6
PTD	↑ 8.8%	-28.2%	(3,026)	-	0.6
VC6	↑ 8.2%	19.7%	2,914	8.1	1.5
ITQ	↑ 7.7%	0.4%	38	73.4	0.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	1,127,100	17.6%	4,340	6.8	1.1
CTG	961,451	15.7%	3,782	9.3	1.4
VHM	898,136	12.2%	5,350	8.1	0.9
FPT	883,416	23.3%	4,890	27.1	5.9
SSB	799,500	15.1%	1,652	9.1	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	226,100	6.8%	1,932	21.1	1.4
NTP	51,881	20.7%	4,631	15.5	3.1
BVS	49,800	8.1%	2,648	14.8	1.2
VTZ	42,500	7.1%	735	20.3	1.4
PVI	34,900	0.5%	183	244.0	1.2

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	500,224	19.5%	5,962	15.0	2.8
BID	275,616	18.1%	4,006	12.1	2.0
FPT	193,217	23.3%	4,890	27.1	5.9
GAS	192,007	16.4%	4,760	17.6	2.7
CTG	187,950	15.7%	3,782	9.3	1.4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	19,453	6.8%	1,932	21.1	1.4
IDC	19,239	30.1%	5,573	10.5	3.1
HUT	14,726	0.5%	70	235.4	1.3
MBS	14,661	14.4%	1,653	16.2	2.3
THD	13,744	3.0%	450	79.3	3.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

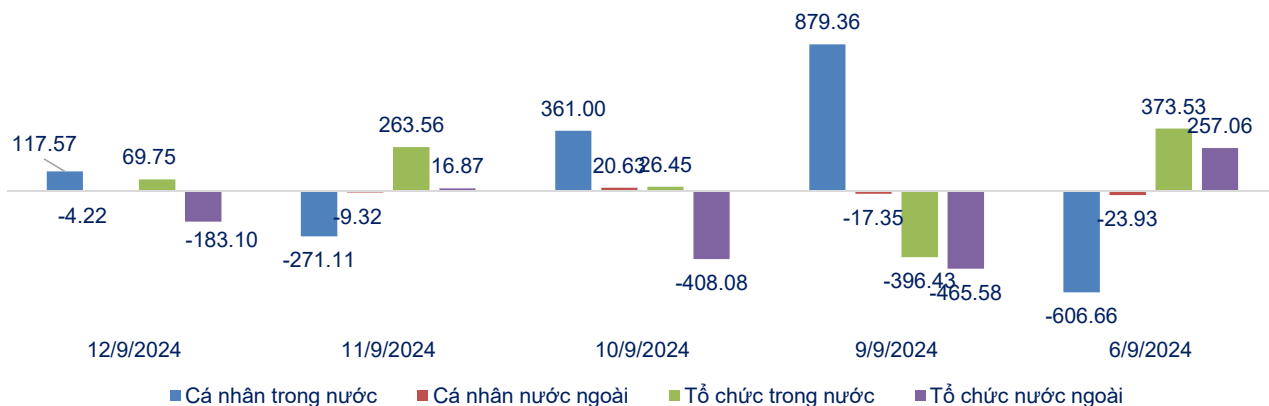
Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VOS	3.07	25.1%	3,140	5.0	1.1
NHA	2.93	10.4%	1,095	22.0	2.2
CCL	2.68	8.5%	991	9.1	0.8
AGM	2.67	-530.4%	(13,812)	-	-
HTN	2.58	3.1%	527	17.8	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
API	3.93	-6.2%	(687)	-	0.7
IDJ	3.29	6.4%	752	8.2	0.5
DTD	2.97	9.0%	1,965	12.3	1.1
KSQ	2.96	3.0%	265	11.3	0.3
BVS	2.67	8.1%	2,648	14.8	1.2

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THEO LOẠI ĐĐT

Giá trị ròng theo loại hình ĐĐT 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VPB	79.01	8.7%	1,530	12.1	1.1
VCI	68.22	9.8%	1,780	18.8	1.7
HDB	66.36	25.1%	4,158	6.3	1.4
SHB	45.74	15.6%	2,240	4.6	0.7
DPM	36.26	5.7%	1,703	20.7	1.1

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
FPT	-128.16	23.3%	4,890	27.1	5.9
VHM	-93.63	12.2%	5,350	8.1	0.9
CTG	-53.32	15.7%	3,782	9.3	1.4
DGC	-44.99	23.9%	7,937	14.3	3.2
STB	-43.19	17.6%	4,340	6.8	1.1

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
DGW	5.34	13.8%	2,249	26.9	3.6
DGC	3.35	23.9%	7,937	14.3	3.2
EVE	1.99	-0.1%	(17)	-	0.5
BWE	1.34	12.8%	2,895	15.9	2.0
SSB	1.23	15.1%	1,652	9.1	1.3

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
CTG	-9.05	15.7%	3,782	9.3	1.4
VRE	-2.36	11.7%	1,975	9.6	1.1
DCM	-2.33	15.1%	2,828	13.4	2.0
VPB	-1.99	8.7%	1,530	12.1	1.1
HCM	-1.14	11.0%	1,728	16.7	1.9

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	54.83	12.2%	5,350	8.1	0.9
DGC	27.89	23.9%	7,937	14.3	3.2
VCB	24.66	19.5%	5,962	15.0	2.8
ACB	21.67	22.9%	3,676	6.7	1.5
CTG	19.66	15.7%	3,782	9.3	1.4

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	-46.38	15.6%	2,240	4.6	0.7
DPM	-41.71	5.7%	1,703	20.7	1.1
PNJ	-28.00	20.3%	6,194	16.0	3.1
HDB	-19.35	25.1%	4,158	6.3	1.4
KBC	-19.09	1.2%	312	81.5	1.0

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
FPT	117.13	23.3%	4,890	27.1	5.9
CTG	42.71	15.7%	3,782	9.3	1.4
VHM	37.80	12.2%	5,350	8.1	0.9
STB	33.56	17.6%	4,340	6.8	1.1
NLG	19.34	3.2%	1,103	37.1	1.2

Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VPB	-73.51	8.7%	1,530	12.1	1.1
VCI	-57.64	9.8%	1,780	18.8	1.7
HDB	-47.50	25.1%	4,158	6.3	1.4
HPG	-41.66	10.7%	1,746	14.4	1.5
MWG	-40.45	8.9%	1,507	44.8	3.7



THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)





Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao ốc Sài Gòn
Metropolitan, 235 Đồng Khởi,
Phường Bến Nghé, Quận 1, TP
HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn